

52. **V.** Xin ông vui lòng giải-thích hai chữ «giác-ngộ», rồi tôi mới hiểu được Phật lòng của mình, nhất là phương-pháp giác-ngộ, để thực-hành là điều mà tôi cần biết hơn hết.

**Đ.** Giác-ngộ nghĩa là hiểu biết, là tỉnh thức không mê lầm nữa...

53. **V.** Tôi học đạo rất kém, kinh luật ít xem, xin thí-dụ cho tôi biết thế nào gọi là giác-ngộ, và cách thức hạ thủ công-phụ, mới có thể giác-ngộ lòng mê lầm của mình được mà trở nên sáng-suốt.

**Đ.** Thí-dụ như ông đương sa mê cờ bạc, là lòng chúng-sanh mê lầm, có một ngày kia, ông xét kỹ lại, thấy rằng cờ bạc là có hại cho ông, mà lại hại cho cả gia-đình nữa. Ông dùng chánh lý mà suy nghĩ, phân tách cái hại về cờ bạc từng li từng tí. Ông càng để tâm xét nét chừng nào, lòng của ông hiện ra nhiều lẽ chánh đáng, làm cho ông hiểu biết một cách thâm thúy mà tỉnh thức hẳn và đoạn tuyệt thói cờ bạc; đó gọi là giác-ngộ, đó gọi là phương-pháp thực-hành.

Bất cứ những thói mê lầm nào mà ông dùng chánh lý để giác-ngộ được như trên đây, đó là phương-pháp thực-hành.

54. **V.** Giác-ngộ tới; chừng nào mới thôi?

**Đ.** Chừng nào ông sạch hết những thói mê lầm, những tánh xấu xa của lòng chúng-sanh, đó là ông hoàn toàn giác-ngộ, nghĩa là hoàn toàn sáng suốt, gọi là Phật, cũng gọi là Bực Chánh-giác, hay là Vô-thượng chánh-đẳng chánh-giác.

55. **V.** Những người tu về Tịnh-Độ-Tông, không học phương pháp giác-ngộ, chỉ biết niệm Phật, có được gọi là giác-ngộ chăng?

**Đ.** Niệm Phật cũng gọi là giác-ngộ vậy. Bởi vì mình niệm Phật vô ích; tại phương-pháp không giống nhau, chứ cũng đồng là uống thuốc để trị bệnh mê lầm.

Nếu ai nhất tâm niệm Phật, thì không cần phải nhờ phương-pháp nào khác. Bằng như mình không được nhất tâm, thì cũng nên tìm phương-pháp để giác-ngộ, chứ niệm Phật mà không hiệu quả, nghĩa là uống thuốc mà không lành bệnh, thì nên đổi thuốc khác cho hợp chứng.

Có người tuy tu theo môn niệm Phật, nhưng đôi khi cũng có để tâm găm xét, nghĩa là để tâm giác-ngộ, nhưng vì không chuyên luyện, nhất là không có người chỉ rành phương-pháp, nên tuy có giác-ngộ mà kết quả không mấy gì hiệu-nghiệm, cũng như bào chế thuốc chưa đúng, nên uống vào không mấy công hiệu.

56. **V.** Thế nào gọi là tự qui y Pháp?

**Đ.** Tâm mình là pháp, nương theo tâm-pháp ấy mà tu hành, gọi là tự qui y Pháp.

57. **V.** Ông đã nói tâm mình là Phật, nương theo Phật tâm ấy mà tu hành. Sao ở đây lại nói tâm mình là Pháp, nương theo tâm-pháp ấy mà tu hành? Thế thì tâm vừa là Phật, mà cũng vừa là Pháp hay sao?

**Đ.** Ông nên biết rằng: Tùy theo chỗ thị hiện hay chỗ tác-dụng mà đặt tên có khác nhau, chứ nguyên lại cũng đồng một bản-thể không riêng không khác.

Cái bản-thể ấy, nếu đủ nhơn-duyên của cái tâm thì gọi là tâm; đủ nhơn-duyên của cái pháp thì gọi là pháp.

58. **V.** Cái Tâm như thế, thì đâu có khác với cái thuyết «chơn-như» của đức Mã-Minh Bồ-Tát?

**Đ.** Vâng! Chơn-như hay chơn-tâm chỉ khác danh-từ, chứ cũng đồng một nghĩa lý với nhau. Chơn-như tùy duyên mà hiện ra các pháp tướng, cũng như tâm tùy duyên mà hiện ra các hiện-tượng vậy.

Như thế thì biết rằng: Cái tâm ấy, nếu đủ nhơn-duyên của tánh Phật, thì gọi là Phật, đủ nhơn-duyên của tánh Pháp, thì gọi là Pháp. Cho đến Thiên-đường cũng là tâm, Địa-ngục cũng là tâm, Tây-phương hay Niết-bàn cũng là tâm cả, v. v. . .

59. **V.** Cái lý trên đây hơi mắc một chút, xin ông vui lòng thí dụ cho dễ hiểu. Bởi người ít tu học như tôi, nhờ thí dụ mà đạt đến lý.

**Đ.** Cũng như nổi, chén, lu, chậu, v. v. . . tuy tên khác công-dụng cũng khác, nhưng bản chất của nó có một là «đất».

Mặc dầu cũng là một chất đất, nhưng nếu đủ nhơn-duyên của cái chậu thì gọi là chậu đủ nhơn-duyên cái chén, thì gọi là chén, v. v. . . Cái tâm của mình cũng thế, nếu đủ nhơn-duyên gì thì thành cái nấy.

60. **V.** Về chỗ qui y Pháp bề ngoài, ông đã nói rằng: Nương theo Pháp tức là nương theo Giáo-ly kinh, luật, luận để mở mang trí-huệ, thấu triệt được nguyên-ly của vũ-trụ vạn hữu. Còn ở đây lại nói qui y Pháp bên trong, tức là nương theo tâm của mình, bởi vì tâm của mình là Pháp, thế thì tâm của mình có đủ kinh, luật, luận hay sao? (xem số 30)

**Đ.** Vâng! Chẳng những tâm mình có đủ kinh, luật, luận mà lại có đủ muôn sự muôn vật như tôi đã nói và đã thí-dụ khi nãy (xem lại số 57, 58).

Sách Phật đã nói: Tâm sanh các pháp đều sanh, tâm diệt các Pháp đều diệt, là cái lý ấy.

61. **V.** Khi mình qui y Pháp bên trong, nghĩa là khi mình nương theo tâm-pháp của mình, thì mình có thấu triệt được nguyên lý của vũ-trụ vạn hữu như qui y Pháp bề ngoài hay không?

**Đ.** Tâm là Pháp, là nguyên-ly của vũ-trụ vạn hữu, nếu nương theo tâm ấy mà tu, đó là đi tắt từ trong ra ngoài. Còn qui-y bề ngoài, nương theo sự ở bề ngoài, là đi vòng quanh từ ngoài vô trong, rốt lại cũng phải đến chỗ nguồn gốc là tâm, mới thấu triệt được nguyên-ly của vũ-trụ vạn hữu.

Nhiều khi nương theo kinh, luật, luận bề ngoài, rồi chấp cứng theo bề ngoài, mắc kẹt trong chỗ tụng tán kệ kinh Cầu